

TỜ TRÌNH

**Về việc điều chỉnh, bổ sung Dự thảo nghị quyết của HĐND tỉnh
thông qua chủ trương chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác**

Kính gửi: Hội đồng nhân dân tỉnh Bình Phước.

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Lâm nghiệp ngày 15 tháng 11 năm 2017;

Căn cứ Nghị định số 156/2018/NĐ-CP ngày 16 tháng 11 năm 2019 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Lâm nghiệp năm 2017;

Căn cứ Nghị định số 83/2020/NĐ-CP ngày 15/7/2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 156/2018/NĐ-CP ngày 16 tháng 11 năm 2018 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Lâm nghiệp;

Căn cứ Nghị quyết số 08/2021/NQ-HĐND ngày 02 tháng 7 năm 2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh về việc điều chỉnh, bổ sung và hủy danh mục các dự án chuyển mục đích từ đất lâm nghiệp được thực hiện trong giai đoạn 2016-2020 có thay đổi so với danh mục kèm theo Nghị quyết số 22/2019/NQ-HĐND ngày 16/12/2019 và Nghị quyết số 03/2020/NQ-HĐND ngày 13/7/2020 của Hội đồng nhân dân tỉnh;

Ủy ban nhân dân tỉnh (UBND tỉnh) trình Hội đồng nhân dân tỉnh (HĐND tỉnh) Dự thảo Nghị quyết bổ sung danh mục các dự án được phê duyệt chủ trương chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác trên địa bàn tỉnh Bình Phước ban hành kèm theo Nghị quyết số 25/2019/NQ-HĐND ngày 16/12/2019 của HĐND tỉnh, với những nội dung sau:

1. Nội dung đề nghị điều chỉnh, bổ sung Dự thảo nghị quyết.

- Ngày 12/11/2021, UBND tỉnh ban hành Tờ trình số 117/TTr-UBND trình HĐND tỉnh kèm theo Dự thảo nghị quyết bổ sung danh mục các dự án được phê duyệt chủ trương chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác ban hành kèm theo Nghị quyết số 25/2019/NQ-HĐND ngày 16 tháng 12 năm 2019 của Hội đồng nhân dân tỉnh. Theo đó, danh mục gồm 03 dự án, với diện tích 74 ha, gồm:

Stt	Tên Dự án	Chủ đầu tư	Diện tích (ha)	Địa điểm
1	Cụm Công nghiệp Tân	Công ty TNHH MTV Cao su Bình Phước	40,00	Khoảnh 2, 3, 5, 6 - Tiểu khu 341, xã Tân Phước,

	Phước			huyện Đồng Phú
2	Trang trại chăn nuôi heo	Công ty TNHH Thương mại Đầu tư Phú Lộc	22,00	khoảnh 11 tiểu khu 60, xã Phước Thiện, huyện Bù Đốp
3	Trang trại chăn nuôi heo	Công ty TNHH Xây dựng Thương mại Dịch vụ Đức Lộc	12,00	khoảnh 6 tiểu khu 322, xã Đăng Hà, huyện Bù Đăng
	Tổng diện tích		74,00	

Nay UBND tỉnh đề nghị điều chỉnh, bổ sung Danh mục các dự án trong Dự thảo nghị quyết như sau:

Stt	Tên Dự án	Chủ đầu tư	Diện tích (ha)	Địa điểm
1	Trang trại chăn nuôi heo	Công ty TNHH Thương mại Đầu tư Phú Lộc	22,00	khoảnh 11 tiểu khu 60, xã Phước Thiện, huyện Bù Đốp.
2	Trang trại chăn nuôi heo	Công ty TNHH Xây dựng Thương mại Dịch vụ Đức Lộc	12,00	khoảnh 6 tiểu khu 322, xã Đăng Hà, huyện Bù Đăng.
3	Trang trại chăn nuôi gà	Công ty TNHH Chăn nuôi Tân Lợi BP	11,50	Khoảnh 2, 3 tiểu khu 378, xã Tân Lợi, huyện Đồng Phú.
4	Trang trại chăn nuôi heo	Công ty TNHH Chăn nuôi Nhất Hữu	21,58	Khoảnh 7 tiểu khu 89, xã Lộc Thạnh, huyện Lộc Ninh.
5	Trang trại chăn nuôi heo	Công ty TNHH Chăn nuôi Hữu Lợi	24,00	Khoảnh 4 tiểu khu 388, xã Tân Hòa, huyện Đồng Phú.
6	Trang trại chăn nuôi heo	Công ty TNHH Phước Thiện Xanh	10,60	Khoảnh 5, 6 tiểu khu 59, xã Phước Thiện, huyện Bù Đốp.
7	Trang trại chăn nuôi heo	Công ty TNHH Chăn nuôi Lộc Thắng	16,17	Khoảnh 6, 7, 9 tiểu khu 97, khoảnh 1, tiểu khu 202, xã Lộc Tấn, huyện Lộc Ninh.
8	Trang trại chăn nuôi heo	Công ty TNHH Chăn nuôi Nhất Trí	10,57	Khoảnh 2, 3 tiểu khu 98, xã Lộc Tấn, huyện Lộc Ninh.
9	Trang trại chăn nuôi heo	Công ty TNHH Chăn nuôi Lộc Thạnh	16,37	Khoảnh 6 tiểu khu 88, xã Lộc Thạnh, huyện Lộc Ninh.

- Nội dung thay đổi: Số dự án bổ sung: 07 dự án (110,79 ha); Số dự án đề nghị đưa ra khỏi danh mục: 01 dự án - Cụm công nghiệp Tân Phước (40 ha).

- Số dự án đề nghị thông qua: 09 dự án.

- Tổng diện tích đề nghị chuyển mục đích sử dụng rừng: 144,79 ha.

2. Lý do đề nghị điều chỉnh, bổ sung:

- Theo Kết luận số 78-KL/TU ngày 14/6/2021 của Tỉnh ủy về Kết luận Thường trực Tỉnh ủy, phiên thứ 13/2021, Công ty TNHH MTV Cao su Bình Phước là Chủ đầu tư dự án cụm công nghiệp Tân Phước. Tuy nhiên, đến nay, công tác lựa chọn Chủ đầu tư vẫn chưa thực hiện xong. Do đó, Công ty TNHH MTV

Cao su Bình Phước và các ngành đề nghị tạm hoãn thông qua tại kỳ họp HĐND tỉnh cuối năm 2021.

- Có 07 dự án đề nghị chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác được Trung tâm Phục vụ hành chính công của tỉnh chuyển hồ sơ về, được Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn kiểm tra, báo cáo UBND tỉnh thẩm định, trình HĐND tỉnh phê duyệt. Trong đó:

+ Có 02 dự án có chỉ tiêu chuyển mục đích sử dụng đất lâm nghiệp theo Nghị quyết số 22/2019/NQ-HĐND ngày 16/12/2019 và Nghị quyết số 08/2021/NQ-HĐND ngày 02/7/2021 của HĐND tỉnh;

+ Có 05 dự án được phân bổ chỉ tiêu chuyển mục đích sử dụng đất được Thường trực Tỉnh ủy thống nhất tại Kết luận số 162-KL/TU ngày 02/12/2021.

(Gửi kèm theo Dự thảo Nghị quyết)

UBND tỉnh kính trình HĐND tỉnh xem xét, chấp thuận./.

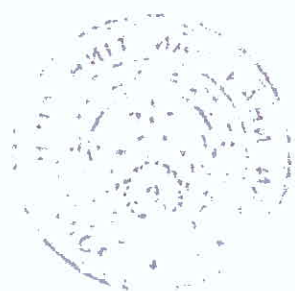
Nơi nhận:

- Như trên;
- TT Tỉnh ủy;
- CT, các PCT;
- Các Sở: NN & PTNT, TN & MT, KH & ĐT;
- LĐVP, P.KT;
- Lưu: VT.



Trần Tuệ Hiền





**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN
TỈNH BÌNH PHƯỚC**

Số **2021/NQ-HĐND**

DỰ THẢO

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bình Phước, ngày tháng năm 2021

NGHỊ QUYẾT

Bổ sung danh mục các dự án được phê duyệt chủ trương chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác trên địa bàn tỉnh Bình Phước ban hành kèm theo Nghị quyết số 25/2019/NQ-HĐND ngày 16 tháng 12 năm 2019 của Hội đồng nhân dân tỉnh

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH BÌNH PHƯỚC KHÓA X, KỲ HỌP THỨ BA

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 18 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Luật Lâm nghiệp ngày 15 tháng 11 năm 2017;

Căn cứ Nghị định số 156/2018/NĐ-CP ngày 16 tháng 11 năm 2019 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Lâm nghiệp;

Căn cứ Nghị định số 83/2020/NĐ-CP ngày 15 tháng 7 năm 2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 156/2018/NĐ-CP ngày 16 tháng 11 năm 2018 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Lâm nghiệp;

Xét Tờ trình số /TTr-UBND ngày tháng năm 2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh; Báo cáo thẩm tra số BC/BC-HĐND-KTNS ngày tháng năm 2021 của Ban kinh tế-ngân sách; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. **Bổ sung danh mục các dự án được phê duyệt chủ trương chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác trên địa bàn tỉnh Bình Phước ban hành kèm theo Nghị quyết số 25/2019/NQ-HĐND ngày 16 tháng 12 năm 2019**

của Hội đồng nhân dân tỉnh, gồm 09 dự án với tổng diện tích 144,79 ha, cụ thể như sau:

- Loại rừng: Rừng sản xuất.
- Nguồn gốc hình thành: Rừng trồng.

(Có phụ lục kèm theo)

Điều 2. Giao Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức thực hiện; Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, các Ban của Hội đồng nhân dân tỉnh, các Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh và các đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh khóa X, kỳ họp thứ ba thông qua ngày tháng năm 2021 và có hiệu lực kể từ ngày tháng năm 2021./.

Nơi nhận:

- Ủy ban thường vụ Quốc hội;
- VPQH, VPCP, VPCTN;
- Bộ TNMT, Bộ NNPTNT;
- Cục kiểm tra văn bản Bộ Tư pháp;
- TVTU, UBND, UBMTTQVN tỉnh;
- VP: TU, HĐND, UBND tỉnh;
- Các Sở, ban, ngành cấp tỉnh;
- TT HĐND, UBND cấp huyện;
- Tổ địa biểu HĐND tỉnh
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- Website và Trung tâm CNTT;
- Lưu: VT, KTNS.

CHỦ TỊCH

Phụ lục

**DANH MỤC CÁC DỰ ÁN ĐƯỢC PHÊ DUYỆT CHỦ TRƯỞNG CHUYÊN MỤC ĐÍCH SỬ DỤNG RỪNG
SANG MỤC ĐÍCH KHÁC TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH BÌNH PHƯỚC**

(kèm theo Nghị quyết số /2021/NQ-HĐND ngày tháng năm 2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh Bình Phước)

Stt	Tên Dự án	Chủ đầu tư	Diện tích (ha)	Loại rừng, nguồn gốc hình thành	Địa điểm	Ghi chú
1	Trang trại chăn nuôi heo	Công ty TNHH Thương mại Đầu tư Phú Lộc	22,00	Rừng sản xuất; Rừng trồng.	khoảnh 11 tiểu khu 60, xã Phước Thiện, huyện Bù Đốp, tỉnh Bình Phước.	Chỉ tiêu chuyển mục đích sử dụng đất lâm nghiệp theo Nghị quyết số 08/2021/NQ-HĐND ngày 02/7/2021
2	Trang trại chăn nuôi heo	Công ty TNHH Xây dựng Thương mại Dịch vụ Đức Lộc	12,00	Rừng sản xuất; Rừng trồng.	khoảnh 6 tiểu khu 322, xã Đảng Hà, huyện Bù Đăng, tỉnh Bình Phước.	Chỉ tiêu chuyển mục đích sử dụng đất lâm nghiệp theo Nghị quyết số 08/2021/NQ-HĐND ngày 02/7/2021
3	Trang trại chăn nuôi gà	Công ty TNHH Chăn nuôi Tân Lợi BP	11,50	Rừng sản xuất; Rừng trồng.	Khoảnh 2, 3 tiểu khu 378, xã Tân Lợi, huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước.	Chỉ tiêu chuyển mục đích sử dụng đất lâm nghiệp theo Nghị quyết số 22/2019/NQ-HĐND ngày 16/12/2019
4	Trang trại chăn nuôi heo	Công ty TNHH Chăn nuôi Nhất Hữu	21,58	Rừng sản xuất; Rừng trồng.	Khoảnh 7 tiểu khu 89, xã Lộc Thạnh, huyện Lộc Ninh, tỉnh Bình Phước.	Chỉ tiêu chuyển mục đích sử dụng đất lâm nghiệp theo Nghị quyết số 08/2021/NQ-HĐND ngày 02/7/2021

5	Trang trại chăn nuôi heo	Công ty TNHH Chăn nuôi Hữu Lợi	24,00	Rừng sản xuất; Rừng trồng.	Khoảnh 4 tiểu khu 388, xã Tân Hòa, huyện Đồng Phú.	Báo cáo 356/BC-UBND ngày 01/12/2021; Kết luận số 162 – KL/TU ngày 02/12/2021
6	Trang trại chăn nuôi heo	Công ty TNHH Phước Thiện Xanh	10,60	Rừng sản xuất; Rừng trồng.	Khoảnh 5, 6 tiểu khu 59, xã Phước Thiện, huyện Bù Đốp, tỉnh Bình Phước.	Báo cáo 356/BC-UBND ngày 01/12/2021; Kết luận số 162 – KL/TU ngày 02/12/2021
7	Trang trại chăn nuôi heo	Công ty TNHH Chăn nuôi Lộc Thắng	16,17	Rừng sản xuất; Rừng trồng.	Khoảnh 6, 7, 9 tiểu khu 97, khoảnh 1, tiểu khu 202, xã Lộc Tấn, huyện Lộc Ninh, tỉnh Bình Phước.	Báo cáo 356/BC-UBND ngày 01/12/2021; Kết luận số 162 – KL/TU ngày 02/12/2021
8	Trang trại chăn nuôi heo	Công ty TNHH Chăn nuôi Nhất Trí	10,57	Rừng sản xuất; Rừng trồng.	Khoảnh 2, 3 tiểu khu 98, xã Lộc Tấn, huyện Lộc Ninh, tỉnh Bình Phước.	Báo cáo 356/BC-UBND ngày 01/12/2021; Kết luận số 162 – KL/TU ngày 02/12/2021
9	Trang trại chăn nuôi heo	Công ty TNHH Chăn nuôi Lộc Thạnh	16,37	Rừng sản xuất; Rừng trồng.	Khoảnh 6 tiểu khu 88, xã Lộc Thạnh, huyện Lộc Ninh, tỉnh Bình Phước.	Báo cáo 356/BC-UBND ngày 01/12/2021; Kết luận số 162 – KL/TU ngày 02/12/2021
Tổng			144,79			